Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 89/2026/QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày 01 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân công thẩm định và quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định phân công thẩm định và quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quyết định này quy định việc phân công thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Quy định quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

c) Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Nhiệm vụ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh):

a) Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông;

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường;

c) Sở Công Thương thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng thẩm định quy định tại điểm a khoản này).

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp xã), gồm: Phòng Kinh tế (tại xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (tại phường) và Phòng Nông nghiệp và Môi trường (nếu có) theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện thẩm định đối với các dự án thuộc phạm vi được phân công tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.

3. Đối với dự án gồm nhiều công trình với nhiều loại và cấp khác nhau, thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng được xác định theo công trình chính của dự án hoặc công trình chính có cấp cao nhất trong trường hợp dự án có nhiều công trình chính.

Trường hợp các công trình chính có cùng một cấp, cơ quan chuẩn bị dự án được lựa chọn trình thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo cấp của một công trình chính của dự án. Cơ quan thực hiện thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo chuyên ngành đối với các công trình chính còn lại trong quá trình thẩm định.

4. Trường hợp dự án có nhiều loại công trình và phát sinh vướng mắc trong việc xác định công trình chính, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định căn cứ vào tính chất, mục tiêu, quy mô đầu tư chủ yếu của dự án. Cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng khác đối với các công trình thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phân công thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với các dự án trên địa bàn hành chính của tỉnh, và không thuộc phạm vi được phân công cho cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp xã tại khoản 2 Điều này, cụ thể như sau:

a) Dự án đầu tư công;

b) Dự án PPP;

c) Dự án đầu tư kinh doanh có quy mô lớn, bao gồm: Dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án có tiêu chí đáp ứng là dự án quan trọng quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

d) Dự án đầu tư kinh doanh có công trình ảnh hưởng đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp xã thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với:

a) Dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư;

b) Dự án đầu tư kinh doanh có công trình chính là công trình dân dụng hoặc công nghiệp nhẹ cấp II, thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng, được đầu tư xây dựng trên địa bàn các xã, phường.

Trường hợp dự án quy định tại điểm b khoản này được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên thì Sở Xây dựng thực hiện thẩm định.

Điều 4. Phân công cơ quan chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của người quyết định đầu tư

1. Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh theo chuyên ngành quản lý là cơ quan chủ trì thẩm định. Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định; tổng hợp kết quả thẩm định của chủ đầu tư theo quy định (nếu có) và ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp xã làm cơ quan chủ trì thẩm định, có trách nhiệm tổ chức thẩm định, tổng hợp kết quả thẩm định của chủ đầu tư (nếu có) và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt.

3. Đối với dự án thuộc trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 31 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, chủ đầu tư có trách nhiệm thẩm định theo quy định, gửi cơ quan chủ trì thẩm định tổng hợp, trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

Trường hợp tại thời điểm trình thẩm định chưa xác định chủ đầu tư thì cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án có trách nhiệm thực hiện các thủ tục, yêu cầu theo quy định của pháp luật có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án, gửi cơ quan chủ trì thẩm định tổng hợp, trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

Điều 5. Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

1. Cơ quan chuẩn bị dự án hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, trong đó bao gồm kết quả thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo quy định tại Điều 4 Quyết định này (nếu có), thực hiện theo trình tự sau:

a) Đối với dự án thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng: Cơ quan chuẩn bị dự án nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công có thẩm quyền tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền để tổ chức thẩm định; kết quả thẩm định được trả theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố.

b) Đối với việc thẩm định thuộc trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định của người quyết định đầu tư: Sau khi có kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án thuộc trường hợp phải thẩm định tại cơ quan này (nếu có), cơ quan chuẩn bị dự án hoàn thiện hồ sơ, gửi cơ quan chủ trì thẩm định để tổ chức thẩm định, tổng hợp và trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

Trường hợp cơ quan chuẩn bị dự án đồng thời là cơ quan chủ trì thẩm định theo phân công tại Điều 4 Quyết định này thì cơ quan đó tổ chức thẩm định, tổng hợp kết quả thẩm định và trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thẩm định và trình phê duyệt thực hiện theo thủ tục hành chính nội bộ được cấp có thẩm quyền công bố, phê duyệt.

2. Cơ quan chủ trì thẩm định tổ chức thẩm định các nội dung thuộc trách nhiệm của người quyết định đầu tư; lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định; tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có), kết quả thẩm định của chủ đầu tư theo quy định (nếu có) và các nội dung có liên quan để trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt.

3. Chủ đầu tư hoặc cơ quan chuẩn bị dự án có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định. Cơ quan chủ trì thẩm định kiểm tra việc tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ trước khi trình người quyết định đầu tư phê duyệt.

4. Việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được thực hiện sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương điều chỉnh của người quyết định đầu tư và thực hiện theo quy trình quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Dự án đầu tư xây dựng đã được phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không phải thẩm định, phê duyệt lại. Trường hợp điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sau ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc thẩm định, phê duyệt nội dung điều chỉnh thực hiện theo quy định của Quyết định này.

2. Dự án đã có kết quả thẩm định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được phê duyệt thì tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, trình phê duyệt trên cơ sở kết quả thẩm định đã có.

3. Hồ sơ đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa có kết quả thẩm định thì cơ quan đã tiếp

nhận tiếp tục giải quyết; trường hợp thay đổi về cơ quan có thẩm quyền thẩm định thì thực hiện theo quy định của Quyết định này.

4. Đối với dự án đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định trước ngày Nghị định số 217/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các giai đoạn còn lại hoặc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được phân công tại Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình thẩm định, bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

3. Các cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, giúp đỡ cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao đối với các nội dung thuộc chuyên ngành quản lý.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2026 và thay thế Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân công, phân cấp về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Điện Biên;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Phú